

Số: **284** /KH-UBND

Hải Phòng, ngày **29** tháng **10** năm 2025

KẾ HOẠCH

Phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2025 và giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”; Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu hoàn thành nhà ở xã hội trong năm 2025 và các năm tiếp theo đến năm 2030 để các địa phương bổ sung vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện Thông báo số 120/TB-VPCP ngày 18/3/2025 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Thông báo số 392/TB-VPCP ngày 31/7/2025 về việc điều chỉnh giao chỉ tiêu hoàn thành nhà ở xã hội trong năm 2025 và các năm tiếp theo đến năm 2030 để các địa phương bổ sung vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2025 và giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Phân đấu hoàn thành chỉ tiêu đầu tư xây dựng nhà ở xã hội theo Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu hoàn thành nhà ở xã hội trong năm 2025 và các năm tiếp theo đến năm 2030 để các địa phương bổ sung vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Cụ thể:

- Năm 2025: Hoàn thành **10.694 căn**.

- Giai đoạn 2026 – 2030: Hoàn thành **32.900 căn**

(Chi tiết Chỉ tiêu đầu tư xây dựng nhà ở xã hội theo tại Phụ lục 01)

- Đảm bảo thời gian, tiến độ triển khai, hoàn thành dự án nhà ở xã hội. Lập kế hoạch chi tiết về thời gian khởi công, mở bán, hoàn thành đối với các dự án đang triển khai, đã có nhà đầu tư.

- Đánh giá nhu cầu về nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng (sau hợp nhất) để đề ra mục tiêu phù hợp, đảm bảo đúng đối tượng hưởng chính sách nhà ở xã hội theo quy định.

- Phân rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”.

- Cân đối hài hoà theo nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, trung tâm hành chính, kinh tế, công nghiệp, dịch vụ tập trung về phía Đông thành phố.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ Ở XÃ HỘI

1. Kết quả thực hiện

Trong giai đoạn từ 2021 đến 2025, thành phố Hải Phòng đã và đang triển khai đầu tư xây dựng 23 dự án nhà ở xã hội dành cho công nhân và đối tượng thu nhập thấp, quy mô khoảng 26.715 căn hộ (Phía Đông: 19 dự án, 23.848 căn; phía Tây: 04 dự án, 2.867 căn). Trong đó:

- Giai đoạn 2021-2024: Đã hoàn thành tổng số 5.904 căn;

- Năm 2025: Đang tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng khoảng 20.811 căn; dự kiến đến hết năm 2025 sẽ hoàn thành, đủ điều kiện mở bán khoảng 10.775 căn. Hoàn thành chỉ tiêu Chính phủ giao là 10.694 căn.

- Giai đoạn 2026-2030: Hiện nay, thành phố Hải Phòng đang chuẩn bị đầu tư, dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2026-2030 đối với 25 dự án, quy mô khoảng 28.199 căn (Phía Đông: 20 dự án, 23.511 căn; phía Tây 05 dự án, 4.688 căn). Trong đó 14 dự án đã có nhà đầu tư với quy mô khoảng 15.639 căn; 11 dự án đang lựa chọn nhà đầu tư với quy mô khoảng 12.560 căn.

Như vậy, thành phố đã, đang và sắp triển khai thực hiện 48 dự án nhà ở xã hội với tổng quy mô khoảng 54.914 căn, bằng 111% so với chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao (49.400 căn NOXH). Đây là cơ sở để thành phố Hải Phòng phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao toàn giai đoạn 2021-2030.

(Chi tiết các dự án NOXH và tiến độ thực hiện tại Phụ lục 02 kèm theo)

2. Nhu cầu nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố

Tổng nhu cầu NOXH thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2030 xác định theo Chương trình phát triển nhà ở là khoảng 64.600 căn (bằng 130% so với chỉ tiêu Chính phủ giao toàn giai đoạn là 49.400 căn). Trong đó:

+ Theo Điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hải Phòng (cũ) được phê duyệt tại Quyết định số 3399/QĐ-UBND ngày 11/10/2022, nhu cầu nhà ở xã hội giai đoạn 2021-2030 khoảng 48.700 căn NOXH.

+ Theo Điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Hải Dương (cũ) được phê duyệt tại Quyết định số 1499/QĐ-UBND ngày 21/6/2024, nhu cầu nhà ở xã hội giai đoạn 2021-2030 khoảng 15.900 căn.

Về nhu cầu nhà ở xã hội tại các địa bàn sau hợp nhất tỉnh có nhiều biến động, nhất là trong bối cảnh giá bất động sản, nhà ở thương mại tăng cao, vượt khá xa so với mức thu nhập của người lao động có thể tích lũy mua nhà. Một số vấn đề nổi lên là:

+ Sau khi hợp nhất, phát sinh lượng lớn cán bộ công chức, lực lượng vũ trang (công an, quân đội) phía Tây Hải Phòng sang làm việc tại phía Đông Hải Phòng, tập trung chủ yếu tại trung tâm hành chính Bắc Sông Cấm. Dự kiến khoảng 2.000-3.000 người có nhu cầu mua NOXH.

+ Nhu cầu về nhà ở xã hội của lực lượng cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang khi di chuyển trụ sở làm việc theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Dự kiến khoảng 3.000 - 5.000 người có nhu cầu mua NOXH.

+ Nhu cầu của người lao động ngoại tỉnh trong các khu kinh tế, khu công nghiệp khoảng 71.000 lao động, nhu cầu về nhà ở xã hội cho công nhân tăng cao.

+ Nhu cầu về nhà ở xã hội của các đối tượng như: người thu nhập thấp tại đô thị (lao động tự do); người lao động tại các doanh nghiệp trong thành phố và người lao động nội tỉnh trong các khu kinh tế, khu công nghiệp...

Từ giai đoạn năm 2021 đến nay, trên địa bàn thành phố có 12 dự án nhà ở xã hội đã có sản phẩm đủ điều kiện bán ra thị trường. Hầu hết các dự án đã bán hết số căn ngay trong giai đoạn thi công xây dựng (bán nhà hình thành trong tương lai). Các dự án trên đã được duyệt giá bán dao động từ 12-19 triệu đồng/m², thấp hơn khá nhiều so với nhà ở thương mại có vị trí tương đồng, phù hợp với các đối tượng được thụ hưởng chính sách NOXH.

Như vậy, để đáp ứng nhu cầu NOXH giai đoạn 2021-2030 được xác định theo Chương trình phát triển nhà ở là khoảng 64.600 căn, đồng thời để chuẩn bị dự địa cho giai đoạn 2031-2040, thành phố Hải Phòng cần phát triển thêm nhà ở xã hội trong giai đoạn tới. Số lượng căn hộ cụ thể sẽ được xác định khi xây dựng điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở thành phố giai đoạn 2021-2030.

3. Khó khăn, vướng mắc cần giải quyết

3.1. Hải Phòng là một trong những địa phương được Thủ tướng Chính phủ giao chỉ tiêu hoàn thành NOXH trong năm 2025 tương đối lớn (10.694 căn). Đây là nhiệm vụ khó khăn, cần tập trung nguồn lực, hoàn thành vượt tiến độ so với chủ trương được duyệt.

3.2. Trong các dự án đã và đang triển khai, còn nhiều dự án nhà ở xã hội thấp tầng, dù mang lại lợi ích về giá bán căn hộ cho người thu nhập thấp nhưng hạn chế về quỹ đất đô thị, đặc biệt là các khu vực trung tâm, nơi có giá trị đất cao và cần thiết phải điều chỉnh quy hoạch để phù hợp với đô thị hiện đại, như tăng chiều cao công trình, giảm mật độ xây dựng, tăng diện tích cây xanh, công

cộng... Khi điều chỉnh quy hoạch, dự kiến số lượng căn dự kiến tăng thêm khoảng 870 căn, cụ thể như sau:

Đối các dự án đã có nhà đầu tư nhưng chưa khởi công có 06 dự án quy mô thấp tầng, cần nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch. Dự kiến số lượng căn dự kiến tăng thêm sau điều chỉnh quy hoạch khoảng 500 căn, bao gồm:

(1) Quỹ 20% Dự án KCN, đô thị và dịch vụ Trảng Cát, Quận Hải An: quy mô 53,3 ha, gồm các block cao 05 tầng với khoảng 5.941 căn. Dự kiến điều chỉnh tăng lên 15-20 tầng; giảm mật độ xây dựng (số lượng căn hộ giữ nguyên).

(2) Quỹ 20% thuộc Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở thương mại thuộc khu đô thị mới Bắc Sông Cấm: quy mô 1,1 ha, gồm 01 toà 06 tầng với 286 căn. Dự kiến điều chỉnh tăng lên 15-20 tầng; giảm mật độ xây dựng, số lượng căn tăng thêm khoảng 150 căn (tăng khoảng 50%).

(3) Quỹ 20% thuộc Khu đô thị mới tại xã Hoa Động: quy mô 1,5 ha, gồm 04 toà chung cư cao 04 tầng với 252 căn. Dự kiến điều chỉnh tăng lên 14 tầng; giảm mật độ xây dựng, số lượng căn tăng thêm khoảng 120 căn (tăng khoảng 50%).

(4) Quỹ đất 20% thuộc dự án Khu dân cư nông thôn mới tại xã Hồng Phong, huyện An Dương: quy mô 0,5 ha, gồm 01 toà cao 05 tầng với 285 căn. Dự kiến điều chỉnh tăng lên 14 tầng; giảm mật độ xây dựng, số lượng căn tăng thêm khoảng 150 căn (tăng khoảng 50%).

(5) Quỹ đất 20% thuộc Dự án ĐTXD Khu đô thị tại xã Đồng Thái và xã An Đồng, huyện An Dương: quy mô 4,8 ha gồm các block cao 03 tầng với 1.698 căn. Dự kiến điều chỉnh tăng lên 14 tầng; giảm mật độ xây dựng (số lượng căn hộ giữ nguyên).

(6) Quỹ 20% thuộc Dự án chỉnh trang đô thị tại khu dân cư Hải Phong: quy mô 0,6 ha gồm 01 toà cao 04 tầng với 156 căn. Dự kiến điều chỉnh tăng lên 14 tầng; giảm mật độ xây dựng, số lượng căn tăng thêm khoảng 80 căn (tăng khoảng 50%).

Đối với các dự án đã có chủ trương đầu tư nhưng chưa lựa chọn được nhà đầu tư có 03 dự án có quy mô thấp tầng, cần nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch sau khi lựa chọn nhà đầu tư. Dự kiến số lượng căn tăng thêm sau điều chỉnh quy hoạch khoảng 370 căn, bao gồm:

(1) Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở xã hội tại phường An Hải, quận An Dương: quy mô 7,6 ha gồm 07 toà 05 tầng với 620 căn. Dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, đang thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư theo Nghị quyết số 201/2025/QH15. Dự kiến điều chỉnh tăng lên 14 tầng; giảm mật độ xây dựng, số lượng căn tăng thêm khoảng 300 căn (tăng khoảng 50%).

(2) Dự án Khu nhà ở xã hội tại phường Nam Sơn, quận An Dương quy mô 26 ha, khoảng 2.000 căn hộ gồm 10 toà 05 tầng, 04 toà 10 tầng. Dự án đã được

chấp thuận chủ trương đầu tư, đang đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo Luật đấu thầu. Dự kiến điều chỉnh tăng lên 14 tầng; giảm mật độ xây dựng, số lượng căn không thay đổi.

(3) Quỹ 20% thuộc Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng: quy mô hiện 0,37 ha gồm 01 toà cao 05 tầng với 147 căn. Dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, đang thực hiện thủ tục đấu giá lựa chọn chủ đầu tư dự án nhà ở thương mại. Dự kiến điều chỉnh tăng lên 15 tầng; giảm mật độ xây dựng, số lượng căn tăng thêm khoảng 70 căn (tăng khoảng 50%).

3.3. Việc phát triển NOXH phát triển tương đối tốt tại khu vực phía Đông với 39 dự án NOXH, quy mô 48.229 căn (theo chủ trương đầu tư 47.359 căn; theo dự kiến số lượng căn dự kiến tăng thêm khoảng 870 căn). Số lượng NOXH đang phát triển gần đạt số liệu dự kiến theo Điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hải Phòng (cũ) được phê duyệt tại Quyết định số 3399/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 (nhu cầu nhà ở xã hội giai đoạn 2021-2030 khoảng 48.700 căn NOXH).

Qua kiểm tra, rà soát thực tế, các dự án đang triển khai đảm bảo tiến độ theo chủ trương đầu tư được duyệt. Tuy nhiên, do giá vật liệu xây dựng tăng cao và thiếu lao động, một số dự án có dấu hiệu chậm (*Dự án nhà ở xã hội tại Tổng kho 3 Lạc Viên; Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội Toàn Thắng; Dự án Khu nhà ở xã hội tại Khu đô thị Cầu Rào 2*) hoặc do phương án đầu tư của doanh nghiệp, một số dự án đã hoàn thành giai đoạn 1 đưa vào sử dụng nhưng chưa triển khai giai đoạn 2 (*Dự án nhà ở công nhân Công ty TNHH Pegatron; Dự án nhà ở công nhân LG - Tràng Duệ*)...

Về tiến độ thực hiện xây dựng NOXH thường không theo đúng kế hoạch, nhất là các dự án chưa có mặt bằng sạch, nằm trong quỹ 20% NOXH gắn trách nhiệm đối với chủ đầu tư dự án phát triển nhà ở thương mại. Các dự án này phụ thuộc rất nhiều vào công tác giải phóng mặt bằng của địa phương và phân kỳ đầu tư của chủ đầu tư nên chưa hoàn thành hạ tầng kỹ thuật để có đất triển khai thực hiện NOXH (*Dự án ĐTXD Khu đô thị tại xã Đồng Thái và xã An Đồng, huyện An Dương; Dự án KCN, đô thị và dịch vụ Tràng Cát, Quận Hải An; Dự án chỉnh trang đô thị tại khu dân cư Hải Phong...*).

Mặt khác, một số dự án quy mô lớn nhưng giao thông không thuận tiện, nếu đầu tư đồng bộ theo dự án có thể khó thu hút người dân mua hoặc thuê nhà, ảnh hưởng đến phương án kinh doanh của nhà đầu tư như Dự án KCN, đô thị và dịch vụ Tràng Cát, Quận Hải An (quy mô 53,3 ha, gồm các block cao 05 tầng với khoảng 5.941 căn. Dự kiến điều chỉnh tăng lên 15-20 tầng, giảm mật độ, số lượng căn sau điều chỉnh quy hoạch giữ nguyên).

3.4. Quỹ đất dành để phát triển NOXH tại các dự án phát triển đô thị phía Tây là tương đối lớn, tổng quỹ đất dành để phát triển NOXH trong các dự án phát triển đô thị phía Tây nhưng chưa thực hiện dự án NOXH: 31,18 ha (trong đó: 17.53 ha đã giải phóng mặt bằng, hoàn thành hạ tầng kỹ thuật; 13.65 ha đang giải phóng mặt bằng).

Việc quy hoạch NOXH xác định cứng nhắc theo quy định pháp luật bằng quỹ 20% trong các dự án phát triển nhà ở nên có địa điểm xa trung tâm, giá trị thương mại của đất nền thấp, có thể dẫn đến việc người dân không mặn mà với mua hoặc thuê nhà, dễ xảy ra tình trạng "có nhà nhưng không có người ở" (Ví dụ NOXH tại các dự án: Khu nhà ở cho công nhân và người có thu nhập thấp phường Ái Quốc; Khu đô thị mới Bắc Cầu Hàn (phân khu 1) - (nay là xã Thái Tân); Khu sinh thái Chí Linh, phường Chí Minh (Giai đoạn 1) (nay là phường Chu Văn An); Khu dân cư thôn Phú xã Thái Học, Nhuận Đông xã Bình Minh (nay là xã Đường An)...

Hoặc do tác động của việc hợp nhất tỉnh, nhu cầu NOXH có nhiều biến động, cần thiết phải nghiên cứu, điều chỉnh chương trình phát triển nhà, điều chỉnh quy hoạch và vị trí phát triển các dự án nhà ở xã hội; xác định quỹ đất đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật nhưng không có kế hoạch xây dựng NOXH để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật để làm nhà ở thương mại theo Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025.

3.5. Về thủ tục pháp lý phát triển nhà ở xã hội đã được Quốc hội, Chính phủ rất quan tâm, chỉ đạo quyết liệt. Tuy nhiên, tiến độ thực hiện Nghị quyết số 201/2025/QH15 của Quốc hội và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP của Chính phủ để hiện thực hóa cơ chế và ưu đãi đang chậm, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

3.6. Về thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 12/4/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố và Đề án số 05/ĐA-UBND ngày 8/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố:

Theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 12/4/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về Đề án xây dựng nhà ở xã hội kết hợp với giải quyết nhà ở cho các hộ dân sinh sống tại chung cư cũ trên địa bàn thành phố, thành phố lựa chọn 05 dự án NOXH để thực hiện di dời các hộ dân đang sinh sống tại các chung cư cũ gồm:

(1) Dự án khu nhà ở xã hội tại Tổng kho 3 Lạc Viên quy mô 4.448 căn. Đang hoàn thiện 4/10 toà, 2 toà đã cất nóc, 4 toà đang thi công móng. Dự án phục vụ di dời các hộ dân tại địa bàn quận Ngô Quyền và quận Hồng Bàng (nay là các phường: Hồng Bàng, Hồng An, Ngô Quyền Gia Viên).

(2) Dự án Khu nhà ở xã hội tại Khu đô thị Cầu Rào 2 tại phường An Biên. Quy mô 1.880 căn gồm 4 toà 15 tầng. Đang thi công móng 02 toà. Dự án phục vụ di dời các hộ dân tại địa bàn quận Lê Chân (nay là các phường: Lê Chân, An Biên).

(3) Dự án Khu nhà ở xã hội tại Dự án Khu đô thị ven sông Lạch Tray: Hiện đang điều chỉnh quy hoạch phân khu 1/2000 nâng tầng cao. Sau đó thực hiện chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư dự án. Quy mô dự kiến khoảng 1.200 căn hộ. Dự án phục vụ di dời các hộ dân tại địa bàn quận Lê Chân (nay là các phường: Lê Chân, An Biên).

(4) Quỹ 20% NOXH thuộc Dự án KĐT mới và chỉnh trang đô thị tại phường Đồng Hoà, quận Kiến An (nay là phường Kiến An). Quy mô 519 căn gồm 01 toà 13 tầng. Đang thi công móng; Dự án phục vụ di dời các hộ dân tại địa bàn quận Kiến An (nay là các phường: Kiến An, Phù Liễn)

(5) Dự án Khu chung cư 05 tầng Đồ Sơn quy mô 68 căn: Đã hoàn thành đưa vào sử dụng; đưa toàn bộ 68 hộ dân chung cư cũ về ở.

Như vậy đến thời điểm hiện tại, chỉ có 01 dự án đã hoàn thành và đưa các hộ dân về ở; 03 dự án đang thi công; 01 dự án đang thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư. Nhìn chung các dự án mặc dù vẫn đảm bảo tiến độ theo chủ trương được duyệt nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu cấp bách trong việc di chuyển các hộ dân tại chung cư cũ đã xuống cấp. Mặt khác, nhiều hộ dân sống tại chung cư cũ có nhu cầu mua NOXH nhưng không đủ khả năng tài chính.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để hoàn thành chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao, đồng thời có dư địa cho kế hoạch phát triển NOXH giai đoạn 2031-2040, Thành phố cần tập triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Đối với các căn hộ đã hoàn thành:

Hoàn thiện, bàn giao 5.904 căn hộ cho người dân vào sinh sống, thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo quy định

(Chi tiết tại phụ lục 03 kèm theo).

2. Đối với các dự án đang thi công xây dựng:

Tập trung nguồn lực triển khai 17 dự án với tổng quy mô khoảng 24.639 căn; giao chỉ tiêu hoàn thành cho từng dự án, có sản phẩm mở bán đưa ra thị trường khoảng 10.775 căn trong năm 2025, hoàn thành chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27/02/2025 là 10.694 căn. Số lượng căn còn lại sẽ hoàn thành trong giai đoạn 2026-2030; phân cụ thể theo từng năm: năm 2026: 4.729 căn; năm 2027: 2.000 căn; năm 2028: 1.347 căn; năm 2029: 848 căn; năm 2030: 1.112 căn.

(Chi tiết tại phụ lục 04 kèm theo).

3. Đối các dự án đã có nhà đầu tư (bao gồm cả quỹ 20% trong dự án nhà ở thương mại).

Bao gồm 14 dự án với quy mô 16.139 căn (theo dự án: 15.639 căn; tăng thêm sau điều chỉnh quy hoạch 500 căn): Tập trung hoàn tất các thủ tục pháp lý

để sớm khởi công xây dựng; giao chỉ tiêu hoàn thành cho từng dự án, đưa sản phẩm ra thị trường giai đoạn 2026-2030; phân cụ thể theo từng năm: năm 2026: 2.406 căn; năm 2027: 5.127 căn; năm 2028: 3.831 căn; năm 2029: 2.834 căn; năm 2030: 1.941 căn.

(Chi tiết giao chỉ tiêu hoàn thành cho từng dự án tại phụ lục 05 kèm theo).

4. Đối với các dự án đã có chủ trương đầu tư nhưng chưa lựa chọn được nhà đầu tư (bao gồm cả quỹ 20% trong dự án nhà ở thương mại).

Bao gồm 11 dự án với quy mô 12.930 căn (theo chủ trương đầu tư 12.560 căn; tăng thêm sau điều chỉnh quy hoạch khoảng 370 căn): Thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư trong năm 2025, hoàn thành, đưa sản phẩm ra thị trường giai đoạn 2026-2030. Sau khi lựa chọn chủ đầu tư sẽ thực hiện giao chỉ tiêu hoàn thành từng năm cho mỗi dự án.

(Chi tiết tại phụ lục 06).

5. Phát triển các dự án nhà ở xã hội mới theo Nghị quyết số 201/2025/QH15:

Để có cơ sở hoàn thành vượt mức chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao, đồng thời giải quyết nhu cầu về NOXH dịch chuyển từ phía Tây sang phía Đông, nhà ở cho lực lượng vũ trang trong quân đội và công an, thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đồng thời giao chủ đầu tư nhà ở xã hội theo Nghị quyết số 201/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội đối với 14 dự án với số căn hộ dự kiến khoảng 15.631 căn. Sau khi lựa chọn chủ đầu tư sẽ thực hiện giao chỉ tiêu hoàn thành cho từng dự án. Trong đó:

- Dự án thuộc Đề án xây dựng nhà ở xã hội kết hợp giải quyết nhà ở cho các hộ dân sinh sống tại các chung cư cũ trên địa bàn thành phố đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 12/4/2022: 01 dự án (Khu nhà ở xã hội XH1, XH2 tại phường Vĩnh Niệm, quy mô khoảng 1.200 căn, thuộc quỹ đất 20% trong dự án thương mại, đã giải phóng mặt bằng).

- NOXH mới khu vực phía Đông, có nhà đầu tư đề xuất: 09 dự án, quy mô khoảng 11.100 căn (trong đó có 01 dự án thuộc quỹ đất 20% trong các dự án thương mại, đã giải phóng mặt bằng; 08 dự án NOXH độc lập, chưa giải phóng mặt bằng).

- NOXH mới khu vực phía Tây, có nhà đầu tư đề xuất: 04 dự án, quy mô khoảng 3.331 căn (Quỹ đất 20% trong các dự án thương mại, đã giải phóng mặt bằng).

(Danh sách vị trí khu đất dự kiến phát triển nhà ở xã hội theo Nghị quyết số 201/2025/QH15 tại phụ lục 07).

6. Nghiên cứu, điều chỉnh chương trình phát triển nhà, điều chỉnh quy hoạch, xác định quỹ đất không xây dựng nhà ở xã hội để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật để làm nhà ở thương mại đối với quỹ đất đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật nhưng không có kế hoạch xây dựng NOXH theo Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025.

Sau khi hợp nhất có sự dịch chuyển nhu cầu về NOXH từ phía Tây sang phía Đông gồm:

- Lượng cán bộ công chức, lực lượng vũ trang (công an, quân đội) phía Tây Hải Phòng sang làm việc tại phía Đông Hải Phòng, tập trung chủ yếu tại trung tâm hành chính Bắc Sông Cấm.

- Lượng lao động có xu hướng dịch chuyển về phía đông làm việc.

Do vậy, đề xuất không phát triển các quỹ đất 20% NOXH trong các dự án nhà ở đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật nhưng chưa có kế hoạch xây dựng NOXH tại khu vực phía Tây (khoảng 5.000 căn – tương ứng với lượng nhu cầu NOXH dịch chuyển sang phía Đông). Các quỹ đất này dự kiến sẽ thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật để làm nhà ở thương mại theo Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025.

(Chi tiết danh mục quỹ đất 20% NOXH trong các dự án phát triển nhà ở đã hoàn thành HTKT nhưng chưa có kế hoạch xây dựng NOXH theo Phụ lục 08).

7. Phát triển nhà ở xã hội kết hợp cải tạo chung cư cũ.

- Đôn đốc 05 dự án NOXH theo Nghị quyết 04/NQ-HĐND ngày 12/4/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố trên tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, đưa vào sử dụng.

- Định hướng người dân sống tại các chung cư cũ mua NOXH tại các phường khác, giảm tải áp lực cho các dự án theo Nghị quyết 04/NQ-HĐND.

- Mời gọi các nhà đầu tư thực hiện cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư, giải quyết vấn đề khó khăn về tài chính đối với các hộ dân không đủ khả năng mua NOXH.

8. Phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang.

Nhu cầu về nhà ở xã hội cho lực lượng vũ trang trong quân đội khoảng 3.000 căn; lực lượng vũ trang trong công an khoảng 1.200 căn. Dự kiến bố trí các dự án nhà ở xã hội đang triển khai để cho lực lượng vũ trang mua; kết hợp với phát triển dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang theo Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025. Cụ thể:

a) Nhà ở cho lực lượng vũ trang trong quân đội:

- Bố trí cho lực lượng vũ trang trong quân đội mua tại mua tại dự án khu nhà ở xã hội Hoàng Lâm, phường Thiên Hương hoặc các dự án NOXH tại khu vực Bắc Sông Cấm.

- Dự kiến phát triển dự án riêng cho lực lượng vũ trang trong quân đội tại khu đất Khu gia đình kho Xăng dầu/Cục Hậu cần - Kỹ thuật, Quân khu 3 tại phường Kiến An, thành phố Hải Phòng có diện tích khoảng 3.150 m².

- Ngoài ra nghiên cứu mua NOXH tại dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Tràng Cát, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải do Công ty cổ phần Vinhomes làm chủ đầu tư.

b) Nhà ở cho lực lượng vũ trang trong công an:

- Bố trí cho lực lượng vũ trang trong công an mua tại Quỹ 20% thuộc Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở thương mại thuộc khu đô thị mới Bắc Sông Cấm do Công ty TNHH ĐT Bạch Đằng làm chủ đầu tư (dự kiến sau khi điều chỉnh nâng tầng dự án có khoảng 436 căn).

- Bố trí khoảng 600 căn cho lực lượng vũ trang trong công an mua tại Khu NOXH tại ô II.4-6; II.4-7 quy hoạch phân khu số 1; phường Thủy Nguyên (quy mô dự án NOXH gồm 4 toà 15 tầng dự kiến khoảng gần 1.200 căn).

Căn cứ nhu cầu thực tiễn và sau khi thống nhất với ngành công an, quân đội, thành phố sẽ bố trí mua tại các dự án nhà ở xã hội phù hợp và lựa chọn địa điểm để phát triển dự án riêng cho lực lượng vũ trang.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, tham mưu UBND thành phố điều chỉnh, cập nhật, bổ sung Kế hoạch năm 2025 và các năm tiếp theo phù hợp với tình hình thực tế.

- Tham mưu việc phát triển các dự án nhà ở xã hội mới theo quy định tại Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội. Hướng dẫn các nhà đầu tư quan tâm đề xuất dự án nhà ở xã hội tại các vị trí được xác định xây dựng nhà ở xã hội (phụ lục 7) theo Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các vị trí mới theo quy định.

- Phối hợp với các Sở, ngành hướng dẫn địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan điều chỉnh quy hoạch theo hướng tăng chiều cao công trình, giảm mật độ xây dựng, tăng diện tích cây xanh, công cộng... đối với các dự án nhà ở xã hội chưa khởi công xây dựng, có quy mô dưới 07 tầng. Trường hợp nhà đầu tư không đủ năng lực thực hiện, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

- Nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh chương trình, kế hoạch phát triển nhà. Rà soát, đánh giá nhu cầu nhà ở xã hội tại các khu vực và các quỹ đất 20% nhà ở xã hội trong dự án nhà ở thương mại đã được

chấp thuận chủ trương bàn giao lại quỹ đất này cho Nhà nước nhưng đến nay chưa bàn giao hoặc đã bàn giao nhưng chưa lựa chọn được chủ đầu tư. Trường hợp không phù hợp kế hoạch phát triển NOXH thì xem xét, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xử lý theo quy định pháp luật và Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch đô thị, quy hoạch khu công nghiệp, bảo đảm dành đủ quỹ đất cho phát triển nhà ở xã hội, bao gồm nhà lưu trú công nhân và nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân; thực hiện nghiêm quy định về việc dành quỹ đất làm nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp và 20% quỹ đất ở trong các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị để đầu tư phát triển nhà ở xã hội theo quy định pháp luật.

- Quy hoạch, bố trí các dự án nhà ở xã hội độc lập tại các vị trí phù hợp, thuận tiện, có quy mô phù hợp, đầy đủ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; đồng thời, phát triển đồng bộ hạ tầng, kỹ thuật về điện, nước, giao thông, văn hoá, giáo dục y tế, thể thao để đáp ứng yêu cầu, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công để góp phần tăng trưởng.

2. Sở Tài chính:

- Tham mưu đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hàng năm.

- Cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách thành phố ủy thác cho Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay mua, thuê mua nhà ở xã hội theo các tiêu chí đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua.

- Phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện đôn đốc, kiểm tra, giám sát các dự án đảm bảo tiến độ theo chủ trương đầu tư được duyệt.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì rà soát các dự án lãng phí, khu đất bỏ hoang nhiều năm để đề xuất thu hồi theo quy định, xử lý dứt điểm các vướng mắc liên quan đến đất đai để phát triển nhà ở xã hội.

- Tham mưu điều chỉnh quy hoạch đất đai, kế hoạch sử dụng đất, ưu tiên giao đất cho dự án nhà ở xã hội để sớm triển khai theo Kế hoạch.

- Chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện xác nhận về nhà ở cho người dân để mua nhà ở xã hội nhanh chóng, chính xác; xác nhận lại cho người dân nếu đã xin xác nhận trước đó nhưng chưa kịp thời nộp hồ sơ cho chủ đầu tư.

- Hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu căn hộ để bàn giao cho người dân theo quy định.

- Phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện đôn đốc, kiểm tra, giám sát các dự án đảm bảo tiến độ theo chủ trương đầu tư được duyệt.

4. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Tây Hải Phòng:

- Tham mưu thực hiện lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu đối với các dự án NOXH đã có chủ trương đầu tư, đã phát hành hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư. Hoàn thành trong năm 2025 đối với các dự án tại mục I Phụ lục 06.

- Tham mưu thực hiện lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật đối với các dự án nhà ở thương mại có quỹ 20% nhà ở xã hội đã được chấp thuận chủ trương đầu tư. Hoàn thành trong năm 2025 đối với các dự án mục II Phụ lục 06.

5. Sở Văn hoá, thể thao và du lịch, Báo và phát hành và Truyền hình thành phố:

Phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các thông tin về dự án nhà ở xã hội, các chính sách, quy định pháp luật về đối tượng, điều kiện và trình tự, thủ tục mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội.

6. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng:

- Thông tin đến các doanh nghiệp, người lao động trong khu công nghiệp các thông tin về dự án nhà ở xã hội, các quy định pháp luật về đối tượng, điều kiện và trình tự, thủ tục mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội; hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện xác nhận cho người lao động khi có nhu cầu mua nhà ở xã hội.

- Chủ trì triển khai các thủ tục về đầu tư, xây dựng, đất đai...và đôn đốc các chủ đầu tư dự án tập trung nguồn lực, hoàn thành kế hoạch 2025-2030 đối với các dự án NOXH trong Khu kinh tế, khu công nghiệp.

- Rà soát quy hoạch khu kinh tế, khu công nghiệp, bảo đảm dành đủ quỹ đất cho phát triển nhà ở xã hội, nhà lưu trú công nhân; thực hiện nghiêm quy định về việc dành quỹ đất làm nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp và 20% quỹ đất ở trong các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị để đầu tư phát triển nhà ở xã hội theo quy định pháp luật.

7. Thanh tra thành phố:

Chủ trì cùng các Sở, Ban, ngành có liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong việc phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân trên địa bàn, trong đó có việc thực hiện bố trí quỹ đất nhà ở xã hội tại các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị theo quy định.

8. Ngân hàng Chính sách xã hội - Chi nhánh Hải Phòng:

- Tăng cường triển khai cho vay ưu đãi để mua, thuê mua nhà ở xã hội theo quy định.

- Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài chính xác định nhu cầu vay vốn, cân đối nguồn vốn cho vay, tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố kịp

thời bổ sung nguồn vốn ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội để thực hiện cho vay.

9. Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền các quy định pháp luật về đối tượng, điều kiện và trình tự, thủ tục mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội đến mọi người dân trên địa bàn.

- Thực hiện xác nhận cho đối tượng được hưởng chính sách về nhà ở xã hội theo quy định.

- Trong quá trình tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, trình phê duyệt các đồ án quy hoạch chi tiết phải đảm bảo quỹ đất 20% đầu tư nhà ở xã hội trong tổng diện tích đất ở thuộc phạm vi dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại, khu đô thị. Tổ chức quản lý chặt chẽ quỹ đất đã được quy hoạch để phát triển nhà ở xã hội theo quy định pháp luật.

10. Chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội:

- Tổ chức xây dựng và triển khai các dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng và chỉ tiêu đề ra tại Kế hoạch này; gửi báo cáo tiến độ thực hiện về Sở Xây dựng trước ngày 25 hàng tháng để tổng hợp.

- Đối với các dự án nhà ở xã hội chưa khởi công xây dựng, có quy mô dưới 07 tầng do mình quản lý, chủ đầu tư chủ động nghiên cứu lập, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch xây dựng theo hướng tăng chiều cao công trình, giảm mật độ xây dựng, tăng diện tích cây xanh, công cộng... làm cơ sở chuẩn bị đầu tư và thực hiện dự án.

- Bố trí địa điểm, bộ phận thường trực để tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua, thuê, thuê mua NOXH của người dân.

- Thực hiện các thủ tục về công khai thông tin dự án, sơ đồ mặt bằng của từng tầng, giá thuê, giá bán, số lượng căn hộ đã bán, số lượng căn hộ còn lại, danh sách người mua đã ký hợp đồng tại trụ sở nơi tiếp nhận hồ sơ, trụ sở làm việc, sàn giao dịch bất động sản (nếu có).

- Khi người dân đến đăng ký mua nhà, chủ đầu tư có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, đối chiếu quy định pháp luật. Nếu hồ sơ hợp lệ, chủ đầu tư phải tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận. Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày tiếp nhận, đề nghị chủ đầu tư lập danh sách gửi về Sở Xây dựng để kiểm tra, xét duyệt.

- Chỉ được kinh doanh bất động sản khi đủ điều kiện theo quy định pháp luật và có các biện pháp để không xuất hiện tình trạng đầu cơ, thổi giá hoặc thu phí chênh lệch. Người dân khi mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội qua sàn giao dịch bất động sản hay trực tiếp từ chủ đầu tư chỉ phải trả kinh phí theo đúng giá do Sở Xây dựng thông báo, không phải trả thêm bất kì khoản chi phí nào khác.

- Rà soát các sản giao dịch bất động sản, các đơn vị thực hiện tư vấn, môi giới bất động sản tại dự án, không để xảy ra tình trạng trục lợi, ép buộc người mua ký các hợp đồng tư vấn, nội thất, ... khi đăng ký mua nhà ở xã hội.

- Công khai các thiết bị, nội thất đã nằm trong hợp đồng mua bán nhà để người dân nắm bắt được khi đến đăng ký mua nhà ở xã hội tại dự án.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện theo Kế hoạch này, thường xuyên tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo về Sở Xây dựng theo yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các Sở, ngành, địa phương, đơn vị phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ XD (để b/c);
- TTTU, TTHĐND TP (để b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- Các cơ quan, đơn vị có trong KH.
- Các phòng: XDCT, NNMT, TC, NV&KTGS;
- Lưu: VT, Đ.T.Thành

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân



PHỤ LỤC BẢNG TỔNG HỢP CHỈ TIÊU VÀ KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN NHÀ Ở XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu giao tại Quyết định số 444 ngày 27/02/2025 của Thủ tướng										Kết quả đạt được giai đoạn 2021-2025					Dự kiến hoàn thành giai đoạn 2026 -2030					
		Toàn giai đoạn 2021- 2030	Giai đoạn 2021-2025			Giai đoạn 2026-2030						Số Dự án đã và đang triển khai	Tổng quy mô (số căn)	Hoàn thành 2021-2024	Dự kiến HT năm 2025	Dự kiến HT 2021- 2025	Số căn chuyển tiếp từ giai đoạn 2021- 2025	Dự án đã có nhà đầu tư		Dự án đã có chủ trương đầu tư, đang lựa chọn nhà đầu tư		Dự kiến HT 2026-2030
			2021- 2024	2025	Tổng	2026	2027	2028	2029	2030	Tổng							Số dự án	Số căn	Số dự án	Số căn	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TP Hải Phòng	49.400	5.861	10.694	16.555	3.690	5.874	6.530	6.850	9.901	32.845	23	26.715	5.904	10.775	16.679	10.036	14	15.639	11	12.560	38.235
	Đông Hải Phòng	33.500	5.242	10.158	15.400	3.000	3.000	3.000	3.000	6.100	18.100	19	23.848	5.242	8.570	13.812	10.036	11	13.011	9	10.500	33.547
	Tây Hải Phòng	15.900	619	536	1.155	690	2.874	3.530	3.850	3.801	14.745	4	2.867	662	2.205	2.867	0	3	2.628	2	2.060	4.688



PHỤ LỤC SỐ 02

TỔNG HỢP CÁC DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI (NOXH) TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2021 ĐẾN NAY

STT	Tên dự án	Địa điểm (xã/huyện/quận)	Tên chủ đầu tư	Diện tích đất NOXH (ha)	Quy mô NOXH		Chấp thuận chủ trương đầu tư (Tháng/ năm)	Khởi công	NOXH hoàn thành 2021- 2024 (căn hộ)	NOXH đang tiếp tục triển khai	Dự kiến Hoàn thành 2025	Năm 2025			Dự kiến hoàn thành 2026-2030	Dự án theo NQ 04; Đề án 05	Ghi chú
					Tổng diện tích sàn xây dựng NOXH (m2)	Tổng số căn hộ NOXH (căn hộ)						Hoàn thành (xong thô)	Đủ điều kiện để bán	khởi công			
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11	12	15	16	17	18	19	20	21
I	CÁC DỰ ÁN 2021-2025 (đã khởi công)			134	2.195.482	26.715	6.063	46.530	5.904	20.811	10.775	9.235	1.540	7.715	10.036	6.396	
1	Dự án Khu nhà ở cho người thu nhập thấp	Phường An Đồng, quận An Dương (nay là phường An Hải)	Công ty TNHH Prukca Việt Nam	20,68	6.300	90	12/2012	2021	90								Đã hoàn thành
2	Dự án Đầu tư Khu nhà ở xã hội tại xã An Đồng, huyện An Dương	Phường An Đồng, quận An Dương (nay là phường An Hải)	CTCP Dịch vụ đầu tư tài chính Hoàng Huy	3	76.699	934	05/2020	2021	934								Đã hoàn thành
3	Dự án cải tạo chung cư cũ Đồ Sơn	Phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn (nay là phường Đồ Sơn)	Công ty CP Him Lam	0,18	4.171	68	12/2022	2023	68							68	Đã hoàn thành
4	Dự án Dự án nhà ở xã hội tại số 39 Lương Khánh Thiện	Phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền (nay là phường Gia Viên)	Công ty Cổ phần Toa Xe Hải Phòng	0,2	25.740	216	10/2020	2023	216								Đã hoàn thành
5	Quỹ 20% Dự án khu đô thị mới Hoàng Huy NewCity	Phường Dương Quan, TP Thủy Nguyên (nay là phường Thủy Nguyên)	CTCP Dịch vụ đầu tư tài chính Hoàng Huy	0,55		149	02/2023	2023	149								Đã hoàn thành
6	Dự án khu nhà ở xã hội 384 Lê Thánh Tông	Phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền (nay là phường Ngô Quyền)	Công ty cổ phần hoá chất vật liệu Điện Bình Phát	1,9	141.011	1.294	09/2022	2023	837	457	457	457			0		CT1: Hoàn thành CT2: Tầng 20/29 CT3: Hoàn thành
7	Dự án khu nhà ở xã hội tại Tổng kho 3 Lạc Viên (số 142 Lê Lai)	Phường Gia Viên, quận Ngô Quyền (nay là phường Ngô Quyền)	Công ty cổ phần Thái Holding	16,9	339.912	4.448	07/2022	2023	840	3.608	1.928	1.928			1.680	4.448	Đang hoàn thiện 4/10 toà, 2 toà đã cắt nóc, 4 toà đang thi công móng
8	Dự án nhà ở công nhân Công ty TNHH Pegatron	Phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng (nay là phường Đông Hải)	Công ty TNHH Pegatron Việt Nam	5	109.320	1.632	02/2022	2023	784	848					848		Đã hoàn thành giai đoạn 1
9	Quỹ đất 20% thuộc Dự án nhà ở xã hội thuộc Dự án ĐTXD Khu đô thị dịch vụ thương mại và nhà ở công nhân Tràng Duệ	Phường Lê Lợi, quận An Dương (nay là phường An Dương)	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Sài Gòn - Hải Phòng	3,1	176.886	2.538	04/2023	2023	768	1.770	1.770	1.770					Hoàn thành 3/10 toà, đang hoàn thiện 4 toà. Còn 03 toà đang thi công móng
10	Dự án nhà ở công nhân LG - Tràng Duệ	Phường Lê Lợi, quận An Dương (nay là phường An Phong)	Công ty LG Display	12,1	81.900	1.668	08/2021	2021	556	1.112					1.112		Đã hoàn thành giai đoạn 1



11	Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Trảng Cát, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	Phường Trảng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An)	Công ty Cổ phần Vinhomes	28,1	261.366	3.800	06/2023	2023		3.800	2.100	2.100			1.700		27 block (20 block 07 tầng và 07 block 09 tầng) Đang thi công 08 toà
12	Dự án xây dựng khu chung cư cho người thu nhập thấp tại Khu dân cư An Đồng, huyện An Dương	Phường An Đồng, quận An Dương (nay là phường An Hải)	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng PG	0,6	72.037	775	04/2023	2023		775	775	775			0		Đã cất nóc 23 tầng
13	Quỹ 20% Dự án Khu đô thị Hoàng Huy Green River	Phường Hoa Đồng, TP Thủy Nguyên (nay là phường Thủy Nguyên)	Công ty CP ĐT dịch vụ tài chính Hoàng Huy	2,4	36.458	441	07/2023	2025		441	441		441	441			Đang thi công móng
14	Dự án xây dựng nhà ở xã hội tại số 29 ngõ 243 (ngõ Đại Tu), đường Hoàng Quốc Việt, phường Ngọc Sơn, quận Kiến An	Phường Ngọc Sơn, quận Kiến An (nay là phường Phú Liễn)	Công ty Cổ phần Xây dựng - Thương mại Việt Tín	1,6	25.870	328	02/2023	2025		328	78		78	328	250		Đang thi công
15	Dự án xây dựng khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	Phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng (nay là phường Đông Hải)	Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương Hope	22,5	277.913	2.347	03/2023	2025		2.347				2.347	2.347		Đang thi công hạ tầng
16	Quỹ 20% thuộc Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới dọc đường Đỗ Mười kéo dài và phụ cận tại các xã Tân Dương và Dương Quan, huyện Thủy Nguyên	Phường Dương Quan, TP Thủy Nguyên (nay là phường Thủy Nguyên)	Công ty CP Tập đoàn bất động sản CRV	3,4	94.000	495	10/2023	2025		495	495		495	495			Đang thi công móng
17	Quỹ đất 20% Dự án khu nhà ở thương mại tại thôn Phạm Dừng, xã An Hồng, huyện An Dương	Phường An Hồng, quận Hồng Bàng (nay là phường Hồng An)	Công ty cổ phần đầu tư Hồng Bàng	0,9	23.958	346	05/2023	2025		346	346		346	346			Đang thi công phần thân
18	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội Toàn Thắng	Phường Thủy Đường, TP Thủy Nguyên (nay là phường Thủy Nguyên)	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Toàn Thắng	2,2	36.467	399	07/2024	2025		399	180		180	399	219		Đang thi công móng
19	Dự án Khu nhà ở xã hội tại Khu đô thị Cầu Rào 2	Phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân (nay là phường An Biên)	Công ty TNHH Phát triển nhà TTD HOPE	7,3	153.616	1.880	06/2023	2025		1.880				1.880	1.880	1.880	Đang thi công hạ tầng, ép cọc
20	Dự án Nhà ở xã hội thuộc dự án khu nhà ở phường Nhị Châu, TP Hải Dương	Phường Nhị Châu, TP Hải Dương, (nay là phường Hải Dương)	Công ty cổ phần đầu tư Newland	0,9	35.804	619	5/2020	2020	619								Đã hoàn thành
21	Dự án Nhà ở xã hội thuộc dự án Khu đô thị mới phía Nam thành phố Hải Dương	Xã Liên Hồng, TP Hải Dương (nay là phường Thạch Khôi)	Công ty cổ phần đầu tư BĐS Thành Đông		60.579	379	2014	2016	43	336	336	336					Đang thi công
22	Dự án Khu chung cư Tạ Quang Bửu, thành phố Hải Dương	Phường Bình Hàn, TP Hải Dương (nay là phường Thành Đông)	Ban QLDA phía Tây thành phố Hải Phòng	0,48	33.600	390	2024	2024		390	390	390			0		Đang thi công
23	Dự án Khu nhà ở xã hội thuộc dự án Khu đô thị Tân Phú Hưng, TPHD	Phường Tân Hưng, TP Hải Dương (nay là phường Tân Hưng)	Công ty cổ phần đầu tư Newland	3,19	121.875	1.479	2025	2025		1.479	1.479	1.479		1.479			Đang thi công



II	CÁC DỰ ÁN 2026-2030 (chưa khởi công)			145	2.616.687	28.199									28.199	519	
a	Các Dự án đã có nhà đầu tư			89	1.489.745	15.639									15.639	519	
1	Quỹ 20% NOXH thuộc Dự án KĐT mới và chỉnh trang đô thị tại phường Đồng Hoà, quận Kiến An	phường Đồng Hoà, quận Kiến An (nay là phường Kiến An)	Công ty TNHH Đầu tư & Phát triển bất động sản Vạn Phúc Điền	0,59	45.880	519	06/2025								519	519	
2	Quỹ 20% Dự án KCN, đô thị và dịch vụ Trảng Cát, Quận Hải An	Phường Trảng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An)	Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị Trảng Cát	53,3	640.000	5.941	01/2025								5.941		Đang nghiên cứu điều chỉnh tăng tầng cao
3	Quỹ 20% thuộc Dự án Dự án đô thị mới Dương Kinh - Kiến Thụy	quận Dương Kinh và Xã Đông Phương huyện Kiến Thụy (nay là phường Dương Kinh và xã Kiến Minh)	Công ty Cổ phần Vinhomes	13,9	232.000	2.200	11/2022								2.200		
4	Quỹ 20% Dự án: Khu dân cư Thuý Nguyên	Phường Thuý Đường và Hoà Bình, TP Thuý Nguyên (nay là phường Thuý Nguyên và Phường Hoà Bình)	Công ty cổ phần Union Success Việt Nam	2,6	70.345	668	05/2024								668		
5	Quỹ 20% thuộc Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở thương mại thuộc khu đô thị mới Bắc Sông Cấm	Phường Dương Quan, TP Thuý Nguyên (nay là phường Thuý Nguyên)	Công ty TNHH ĐT Bạch Đằng	1,1	29.413	286	11/2023								286		Đang nghiên cứu điều chỉnh tăng tầng cao
6	Quỹ 20% thuộc Khu đô thị mới tại xã Hoa Động	Phường Hoa Động, TP Thuý Nguyên (nay là phường Thuý Nguyên)	Công ty CP phát triển BĐS Dragon	1,5	36.565	252	12/2023								252		Đang nghiên cứu điều chỉnh tăng tầng cao
7	Quỹ đất 20% thuộc dự án Khu dân cư nông thôn mới tại xã Hồng Phong, huyện An Dương	Phường Hồng Phong, quận An Dương (nay là phường An Phong)	Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn Phúc	0,5	26.235	285	08/2023								285		Đang nghiên cứu điều chỉnh tăng tầng cao
8	Quỹ đất 20% thuộc Dự án ĐTXD Khu đô thị tại xã Đồng Thái và xã An Đồng, huyện An Dương	Phường An Đồng, Đồng Thái, quận An Dương (nay là phường An Hải)	Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại DGL Việt Nam	4,8	89.144	1.698	11/2024								1.698		Đang nghiên cứu điều chỉnh tăng tầng cao
9	Quỹ 20% thuộc Dự án chỉnh trang đô thị tại khu dân cư Hải Phong	Phường Hoà Nghĩa, quận Dương Kinh (nay là phường Dương Kinh)	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng HTM	0,6	16.031	156	11/2023								156		Đang nghiên cứu điều chỉnh tăng tầng cao
10	Quỹ 20% thuộc Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới Minh Tân tại xã Minh Tân, huyện Kiến Thụy	Xã Minh Tân, huyện Kiến Thụy (nay là xã Kiến Minh)	Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh địa ốc Phương Đông	0,7	33.349	119	10/2023								119		
11	Quỹ 20% thuộc Dự án đấu giá quyền sử dụng đất để đầu tư xây dựng khu nhà ở tại khu vực ngõ 226 Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	phường Máy Chai, quận Ngô Quyền (nay là phường Ngô Quyền)	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu vật liệu Kim Trang	1,4	44.350	887	01/2025								887		
12	Quỹ 20% thuộc Dự án đấu giá quyền sử dụng đất để đầu tư xây dựng Khu đô thị trung tâm phường Phạm Ngũ Lão, (nay là phường Lê Thanh Nghị), thành phố Hải Dương - Khu vực 1	Phường Lê Thanh Nghị, Thành phố HP	Công ty CP BĐS Sứ Hải Dương	0,55	35.000	320	03/2025								320		



13	Quỹ 20% thuộc Dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư Đại An 2	Phường Tứ Minh, Thành phố HP	Công ty CP Đại An	3	97.000	975	06/2025								975		
14	Dự án đầu tư xây dựng Khu chức năng dịch vụ thuộc KCN Đại An mở rộng	Phường Tứ Minh, TP Hải Phòng	Công ty TNHH MTV phát triển hạ tầng KCN Đại An	4,28	94.433	1.333	06/2025								1.333		
b	Các Dự án đang lựa chọn nhà đầu tư			56	1.126.942	12.560									12.560		
15	Quỹ 20% thuộc Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	phường Thành Tô, quận Hải An (nay là phường Hải An)	Đang lựa chọn nhà đầu tư	0,37	13.083	147	04/2025								147		Đang nghiên cứu điều chỉnh tăng tầng cao
16	Quỹ 20% Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới tại phường Hưng Đạo, phường Đa Phúc, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng	phường Hưng Đạo, phường Đa Phúc, quận Dương Kinh (nay là phường Hưng Đạo)	Đang lựa chọn nhà đầu tư	3,56	124.465	1.358	06/2025								1.358		
17	Dự án Khu nhà ở xã hội tại phường Nam Sơn, quận An Dương	phường Nam Sơn, quận An Dương (nay là phường An Dương)	Đang lựa chọn nhà đầu tư	26	184.864	2.017	06/2025								2.017		Đang nghiên cứu điều chỉnh tăng tầng cao
18	Quỹ 20% Dự án mở rộng Khu đô thị - dịch vụ thương mại và nhà ở công nhân Tràng Duệ tại phường An Hải và Lê Lợi, quận An Dương, thành phố Hải Phòng	phường An Hải và Lê Lợi, quận An Dương (nay là phường An Dương)	Đang lựa chọn nhà đầu tư	5,4	244.152	2.663	06/2025								2.663		
19	Quỹ 20% Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị tại phường Hồng Thái, quận An Dương	phường Hồng Thái, quận An Dương (nay là phường An Hải)	Đang lựa chọn nhà đầu tư	1,5	51.097	557	06/2025								557		
20	Quỹ 20% Dự án xây dựng Khu đô thị tại phường An Đồng, phường Đồng Thái và phường Lê Lợi, quận An Dương	phường An Đồng, phường Đồng Thái và phường Lê Lợi, quận An Dương (nay là phường An Dương và phường An Hải)	Đang lựa chọn nhà đầu tư	2,8	148.802	1.623	06/2025								1.623		
21	Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở xã hội tại phường An Hải, quận An Dương	phường An Hải, quận An Dương (nay là phường An Dương)	Đang lựa chọn nhà đầu tư theo NQ 201	7,6	66.402	620	06/2025								620		Đang nghiên cứu điều chỉnh tăng tầng cao
22	Dự án Khu nhà ở xã hội tại phường Nam Sơn, quận An Dương (nay là phường An Dương, TP Hải Phòng)	phường An Dương, TP Hải Phòng (nay là phường An Dương)	Đang lựa chọn nhà đầu tư theo NQ 201	1,8	82.800	900	06/2025								900		
23	Quỹ 20% Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị tại phường Lê Lợi và phường An Hải, quận An Dương	phường Lê Lợi và phường An Hải, quận An Dương (nay là phường An Hải)	Đang lựa chọn nhà đầu tư	1,3	56.277	614	06/2025								614		
24	Dự án đầu tư xây dựng Khu NOXH thuộc Khu dân cư, nhà ở công nhân và dịch vụ công nghiệp KCN Tân Trường, huyện Cẩm Giàng	Xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, Hải Dương (nay là xã Mao Điền)	Đang lựa chọn nhà đầu tư theo NQ 201	4,46	105.000	1.388	6/2025								1.388		
25	Dự án đầu tư xây dựng NOXH thuộc Khu dân cư mới Cẩm Điền Lương Điền, huyện Cẩm Giàng	Xã Cẩm Điền Lương Điền, huyện Cẩm Giàng (nay là xã Cẩm Giàng)	Đang lựa chọn nhà đầu tư	1,16	50.000	672	6/2025								672		

HẢI PHÒNG



PHỤ LỤC SỐ 03

CÁC DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI ĐÃ CÓ SẢN PHẨM HOÀN THÀNH GIAI ĐOẠN 2021-2024

STT	Tên dự án	Địa điểm (xã/huyện/tỉnh)	Tên chủ đầu tư	Diện tích đất NOXH (ha)	Quy mô NOXH		Chấp thuận chủ trương đầu tư (Tháng/ năm)	Khởi công	NOXH hoàn thành 2021-2024 (căn hộ)	Dự án theo NQ 04; Đề án 05	Ghi chú
					Tổng diện tích sàn xây dựng NOXH (m2)	Tổng số căn hộ NOXH (căn hộ)					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		13
I	Tổng:			65	1.058.322	14.035	2.014	24.260	5.904	4.516	
1	Dự án Khu nhà ở cho người thu nhập thấp	Phường An Đồng, quận An Dương (nay là phường An Hải)	Công ty TNHH Prukca Việt Nam	20,68	6.300	90	12/2012	2021	90		Đã hoàn thành
2	Dự án Đầu tư Khu nhà ở xã hội tại xã An Đồng, huyện An Dương	Phường An Đồng, quận An Dương (nay là phường An Hải)	CTCP Dịch vụ đầu tư tài chính Hoàng Huy	3	76.699	934	05/2020	2021	934		Đã hoàn thành
3	Dự án cải tạo chung cư cũ Đồ Sơn	Phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn (nay là phường Đồ Sơn)	Công ty CP Him Lam	0,18	4.171	68	12/2022	2023	68	68	Đã hoàn thành
4	Dự án Dự án nhà ở xã hội tại số 39 Lương Khánh Thiện	Phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền (nay là phường Gia Viên)	Công ty Cổ phần Toa Xe Hải Phòng	0,2	25.740	216	10/2020	2023	216		Đã hoàn thành
5	Quỹ 20% Dự án khu đô thị mới Hoàng Huy NewCity	Phường Dương Quan, TP Thủy Nguyên (nay là phường Thủy Nguyên)	CTCP Dịch vụ đầu tư tài chính Hoàng Huy	0,55		149	02/2023	2023	149		Đã hoàn thành
6	Dự án khu nhà ở xã hội 384 Lê Thánh Tông	Phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền (nay là phường Ngô Quyền)	Công ty cổ phần hoá chất vật liệu Điện Bình Phát	1,9	141.011	1.294	09/2022	2023	837		CT1: Hoàn thành CT2: Tầng 14/29 CT3: Hoàn thành
7	Dự án khu nhà ở xã hội tại Tổng kho 3 Lạc Viên (số 142 Lê Lai)	Phường Gia Viên, quận Ngô Quyền (nay là phường Ngô Quyền)	Công ty cổ phần Thái Holding	16,9	339.912	4.448	07/2022	2023	840	4.448	Đang hoàn thiện 4/10 toà, 2 toà đã cất nóc, 4 toà đang thi công móng
8	Dự án nhà ở công nhân Công ty TNHH Pegatron	Phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng (nay là phường Đông Hải)	Công ty TNHH Pegatron Việt Nam	5	109.320	1.632	02/2022	2023	784		Đã hoàn thành giai đoạn 1
9	Quỹ đất 20% thuộc Dự án nhà ở xã hội thuộc Dự án ĐTXD Khu đô thị dịch vụ thương mại và nhà ở công nhân Trảng Duệ	Phường Lê Lợi, quận An Dương (nay là phường An Dương)	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Sài Gòn - Hải Phòng	3,1	176.886	2.538	04/2023	2023	768		Hoàn thành 3/10 toà, đang hoàn thiện 4 toà. Còn 03 toà đang thi công
10	Dự án nhà ở công nhân LG - Trảng Duệ	Phường Lê Lợi, quận An Dương (nay là phường An Phong)	Công ty LG Display	12,1	81.900	1.668	08/2021	2021	556		Đã hoàn thành giai đoạn 1
11	Dự án Nhà ở xã hội thuộc dự án khu nhà ở phường Nhị Châu, TP Hải Dương	Phường Nhị Châu, TP Hải Dương, (nay là phường Hải Dương)	Công ty cổ phần đầu tư Newland	0,9	35.804	619	5/2020	2020	619		Đã hoàn thành
12	Dự án Nhà ở xã hội thuộc dự án Khu đô thị mới phía Nam thành phố Hải Dương	Xã Liên Hồng, TP Hải Dương (nay là phường Thạch Khôi)	Công ty cổ phần đầu tư BĐS Thành Đông		60.579	379	2014	2016	43		Hoàn thành một phần



PHỤ LỤC SỐ 04
CÁC DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI ĐANG TRIỂN KHAI XÂY DỰNG

STT	Tên dự án	Thông tin chung Dự án				Khởi công	Tổng số căn hộ (căn)	Trong đó				Chỉ tiêu Giai đoạn 2026-2030						Dự án theo NQ 04; Đề án 05	Ghi chú
		Địa điểm (theo tên cũ) (xã/huyện/tỉnh)	Tên chủ đầu tư	Diện tích đất NOXH (ha)	Tổng DT sàn xây dựng (m2)	Chấp thuận chủ trương đầu tư (Tháng/năm)		Đã hoàn thành 2021-2024 (căn hộ)	Dự kiến hoàn thành trong năm 2025	Dự kiến đủ đk mở bán Quý I/2026 (xong móng)	Dự kiến hoàn thành giai đoạn sau	2026	2027	2028	2029	2030	Tổng 2026-2030		
1	2	3	4	5	6	8	9												13
I	Tổng:			108	2.046.768	6.063		24.639	3.828	10.775	1.680	8.356	4.729	2.000	1.347	848	1.112	10.036	6.328
1	Dự án khu nhà ở xã hội 384 Lê Thánh Tông	Phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền (nay là phường Ngô Quyền)	Công ty cổ phần hoá chất vật liệu Điện Bình Phát	1,9	141.011	09/2022	2023	1.294	837	457	0								CT1: Hoàn thành CT2: Tầng 14/29 CT3: Hoàn thành
2	Dự án khu nhà ở xã hội tại Tổng kho 3 Lạc Viên (số 142 Lê Lai)	Phường Gia Viên, quận Ngô Quyền (nay là phường Ngô Quyền)	Công ty cổ phần Thái Holding	16,9	339.912	07/2022	2023	4.448	840	1.928	1.680	1.680					1.680	4.448	Đang hoàn thiện 4/10 toà, 2 toà đã cất nóc, 4 toà đang thi công móng
3	Dự án nhà ở công nhân Công ty TNHH Pegatron	Phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng (nay là phường Đông Hải)	Công ty TNHH Pegatron Việt Nam	5	109.320	02/2022	2023	1.632	784		848				848		848		Đã hoàn thành giai đoạn 1
4	Quy đất 20% thuộc Dự án nhà ở xã hội thuộc Dự án ĐTXD Khu đô thị dịch vụ thương mại và nhà ở công nhân Trảng Duệ	Phường Lê Lợi, quận An Dương (nay là phường An Dương)	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Sài Gòn - Hải Phòng	3,1	176.886	04/2023	2023	2.538	768	1.770									Hoàn thành 3/10 toà, đang hoàn thiện 4 toà. Còn 03 toà đang thi công
5	Dự án nhà ở công nhân LG - Trảng Duệ	Phường Lê Lợi, quận An Dương (nay là phường An Phong)	Công ty LG Display	12,1	81.900	08/2021	2021	1.668	556		1.112						1.112	1.112	Đã hoàn thành giai đoạn 1
6	Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Trảng Cát, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	Phường Trảng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An)	Công ty Cổ phần Vinhomes	28,1	261.366	06/2023	2023	3.800		2.100		1.700	1.700					1.700	27 block (20 block 07 tầng và 07 block 09 tầng) Đang thi công 08 toà
7	Dự án xây dựng khu chung cư cho người thu nhập thấp tại Khu dân cư An Đồng, huyện An Dương	Phường An Đồng, quận An Dương (nay là phường An Hải)	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng PG	0,6	72.037	04/2023	2023	775		775		0							Đã cất nóc 23 tầng
8	Quy 20% Dự án Khu đô thị Hoàng Huy Green River	Phường Hoa Đồng, TP Thuỷ Nguyên (nay là phường Thuỷ Nguyên)	Công ty CP ĐT dịch vụ tài chính Hoàng Huy	2,4	36.458	07/2023	2025	441		441									Đang thi công móng
9	Dự án xây dựng nhà ở xã hội tại số 29 ngõ 243 (ngõ Đại Tu), đường Hoàng Quốc Việt, phường Ngọc Sơn, quận Kiến An	Phường Ngọc Sơn, quận Kiến An (nay là phường Phú Liễn)	Công ty Cổ phần Xây dựng - Thương mại Việt Tín	1,6	25.870	02/2023	2025	328		78		250	250					250	Đang thi công
10	Dự án xây dựng khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	Phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng (nay là phường Đông Hải)	Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương Hope	22,5	277.913	03/2023	2025	2.347				2.347		1.000	1.347			2.347	Đang thi công hạ tầng



11	Quỹ 20% thuộc Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới dọc đường Đỗ Mười kéo dài và phụ cận tại các xã Tân Dương và Dương Quan, huyện Thủy Nguyên	Phường Dương Quan, TP Thủy Nguyên (nay là phường Thủy Nguyên)	Công ty CP Tập đoàn bất động sản CRV	3,4	94.000	10/2023	2025	495		495										Đang thi công móng
12	Quỹ đất 20% Dự án khu nhà ở thương mại tại thôn Phạm Dũng, xã An Hồng, huyện An Dương	Phường An Hồng, quận Hồng Bàng (nay là phường Hồng An)	Công ty cổ phần đầu tư Hồng Bàng	0,9	23.958	05/2023	2025	346		346										Đang thi công phần thân
13	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội Toàn Thắng	Phường Thủy Đường, TP Thủy Nguyên (nay là phường Thủy Nguyên)	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Toàn Thắng	2,2	36.467	07/2024	2024	399		180		219	219					219		Đang thi công móng
14	Dự án Khu nhà ở xã hội tại Khu đô thị Cầu Rào 2	Phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân (nay là phường An Biên)	Công ty TNHH Phát triển nhà TTD HOPE	7,3	153.616	06/2023	2024	1.880				1.880	880	1.000				1.880	1.880	Đang thi công hạ tầng, ép cọc
15	Dự án Nhà ở xã hội thuộc dự án Khu đô thị mới phía Nam thành phố Hải Dương	Xã Liên Hồng, TP Hải Dương (nay là phường Thạch Khê)	Công ty cổ phần đầu tư BĐS Thành Đông		60.579	2014	2016	379	43	336										Đang thi công
16	Dự án Khu chung cư Tạ Quang Bửu, thành phố Hải Dương	Phường Bình Hàn, TP Hải Dương (nay là phường Thành Đông)	Ban QLDA phía Tây thành phố Hải Phòng	0,48	33.600	2024	2024	390		390		0								Đang thi công
17	Dự án Khu nhà ở xã hội thuộc dự án Khu đô thị Tân Phú Hưng, TPHD	Phường Tân Hưng, TP Hải Dương (nay là phường Tân Hưng)	Công ty cổ phần đầu tư Newland	3,19	121.875	2025	2025	1.479		1479										Đang thi công





PHỤ LỤC SỐ 05

CÁC DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI (NOXH) ĐÃ LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ

STT	Tên dự án	Địa điểm (theo tên cũ) (xã/huyện/tỉnh)	Tên chủ đầu tư	Quy mô NOXH		Chấp thuận chủ trương đầu tư (Tháng/ năm)	Dự kiến điều chỉnh quy hoạch tăng tầng cao; giảm mật độ		Dự kiến khởi công	Chỉ tiêu giai đoạn 2026-2030					Dự án theo NQ 04; Đề án 05	Ghi chú
				Diện tích đất NOXH (ha)	Tổng diện tích căn xây dựng NOXH (m2)		Số căn tầng thêm	Tổng số căn sau điều chỉnh		2026	2027	2028	2029	2030		
1	2	3	4	5	6	7	8		9							13
	Các Dự án đã có nhà đầu tư			88,82	1.489.745	15.639				2.406	5.127	3.831	2.834	1.941	519	
1	Quỹ 20% NOXH thuộc Dự án KĐT mới và chỉnh trang đô thị tại phường Đồng Hoà, quận Kiến An	phường Đồng Hoà, quận Kiến An (nay là phường Kiến An)	Công ty TNHH Đầu tư & Phát triển bất động sản Vạn Phúc Điền	0,59	45.880	519	06/2025		Tháng 12/2025	519					519	Quy mô gồm 01 toà 13 tầng. Dự án đang tiếp tục rà soát quy mô và các điều kiện triển khai
2	Quỹ 20% Dự án KCN, đô thị và dịch vụ Trảng Cát, Quận Hải An	Phường Trảng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An)	Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị Trảng Cát	53,3	640.000	5.941	01/2025	0	5.941	Tháng 10/2025	1000	2000	1.000	1.941		Tăng cao 05 tầng; đang nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch, tăng tầng cao
3	Quỹ 20% thuộc Dự án đô thị mới Dương Kinh - Kiến Thụy	quận Dương Kinh và Xã Đông Phương huyện Kiến Thụy (nay là phường Dương Kinh và xã Kiến Minh)	Công ty Cổ phần Vinhomes	13,9	232.000	2.200	11/2022		Quý III/2026	1100	1100					tăng cao 10 tầng
4	Quỹ 20% Dự án: Khu dân cư Thuý Nguyên	Phường Thuý Đường và Hoà Bình, TP Thuý Nguyên (nay là phường Thuý Nguyên và Phường Hoà Bình)	Công ty cổ phần Union Success Việt Nam	2,6	70.345	668	05/2024		Quý I/2026	668						05 khối 07 tầng, 01 khối 09 tầng
5	Quỹ 20% thuộc Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở thương mại thuộc khu đô thị mới Bắc Sông Cấm	Phường Dương Quan, TP Thuý Nguyên (nay là phường Thuý Nguyên)	Công ty TNHH ĐT Bạch Đằng	1,1	29.413	286	11/2023	150	436	Quý I/2026			436			01 toà nhà 06 tầng; đang nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch, tăng tầng cao
6	Quỹ 20% thuộc Khu đô thị mới tại xã Hoa Động	Phường Hoa Động, TP Thuý Nguyên (nay là phường Thuý Nguyên)	Công ty CP phát triển BĐS Dragon	1,5	36.565	252	12/2023	120	372	Quý II/2026	372					04 toà chung cư cao 04 tầng; đang nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch, tăng tầng cao
7	Quỹ đất 20% thuộc dự án Khu dân cư nông thôn mới tại xã Hồng Phong, huyện An Dương	Phường Hồng Phong, quận An Dương (nay là phường An Phong)	Công ty cổ phần Tập đoàn Sơn Phúc	0,5	26.235	285	08/2023	150	435	Quý II/2026	435					01 block cao 05 tầng; đang nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch, tăng tầng cao
8	Quỹ đất 20% thuộc Dự án ĐTXD Khu đô thị tại xã Đông Thái và xã An Đồng, huyện An Dương	Phường An Đồng, Đồng Thái, quận An Dương (nay là phường An Hải)	Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại DGL Việt Nam	4,8	89.144	1.698	11/2023	0	1.698	Quý II/2027		800	898			các block cao 03 tầng; đang nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch, tăng tầng cao
9	Quỹ 20% thuộc Dự án chỉnh trang đô thị tại khu dân cư Hải Phong	Phường Hoà Nghĩa, quận Dương Kinh (nay là phường Dương Kinh)	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng HTM	0,6	16.031	156	11/2023	80	236	Quý I/2027			236			01 toà cao 04 tầng
10	Quỹ 20% thuộc Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới Minh Tân tại xã Minh Tân, huyện Kiến Thụy	Xã Minh Tân, huyện Kiến Thụy (nay là xã Kiến Minh)	Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh địa ốc Phương Đông	0,7	33.349	119	10/2023		Quý II/2026	119						tăng cao tối đa 09 tầng
11	Quỹ 20% thuộc Dự án đấu giá quyền sử dụng đất để đầu tư xây dựng khu nhà ở tại khu vực ngõ 226 Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	phường Máy Chai, quận Ngô Quyền (nay là phường Ngô Quyền)	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu vật liệu Kim Trang	1,4	44.350	887	01/2025		Quý II/2026		887					Gồm 04 toà cao tối đa 09 tầng
12	Quỹ 20% thuộc Dự án đấu giá quyền sử dụng đất để đầu tư xây dựng Khu đô thị trung tâm phường Phạm Ngũ Lão, (nay là phường Lê Thanh Nghị), thành phố Hải Dương - Khu vực 1	Phường Lê Thanh Nghị, Thành phố HP	Công ty CP BĐS Sứ Hải Dương	0,55	35.000	320	03/2025		Quý I/2026			320				gồm 1 toà 15 tầng
13	Quỹ 20% thuộc Dự án đấu giá quyền sử dụng đất để đầu tư xây dựng Khu dân cư Đại An 2	Phường Tứ Minh, Thành phố HP	Công ty CP Đại An	3	97.000	975	06/2025		Quý III/2026			475	500			4 toà 5 tầng, 1 toà 15 tầng
14	Dự án đầu tư xây dựng Khu chức năng dịch vụ thuộc KCN Đại An mở rộng	Phường Tứ Minh, TP Hải Phòng	Công ty TNHH MTV phát triển hạ tầng KCN Đại An	4,28	94.433	1.333	06/2025		Quý I/2026		1.333					10 tầng

PHỤ LỤC SỐ 06

CÁC DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI ĐÃ CÓ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ ĐANG LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ

STT	Tên dự án	Địa điểm (theo tên cũ) (xã/huyện/tỉnh)	Chủ trì thực hiện	Diện tích đất NOXH (ha)	Quy mô NOXH		Chấp thuận chủ trương đầu tư (Tháng/ năm)	Dự kiến điều chỉnh quy hoạch tăng tầng cao; giảm mật độ		Hoàn thành trong giai đoạn 2026- 2030	Ghi chú
					Tổng diện tích sàn xây dựng NOXH (m2)	Tổng số căn hộ NOXH (căn hộ)		Số căn tăng thêm	Tổng số căn sau điều chỉnh		
1	2	3	4	5	6	7	8			9	13
	Tổng:			56	1.126.942	12.560		370		12.930	
I	Dự án NOXH độc lập										
1	Dự án Khu nhà ở xã hội tại phường Nam Sơn, quận An Dương	phường Nam Sơn, quận An Dương (nay là phường An Dương)	Trung tâm PTQĐTPHP chủ trì tham mưu lựa chọn nhà đầu tư trong năm 2025	26	184.864	2.017	06/2025			2.017	10 toà 05 tầng, 04 toà 10 tầng, Sau khi lựa chọn NĐT, nghiên cứu điều chỉnh nâng tầng cao lên 14 tầng
2	Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở xã hội tại phường An Hải, quận An Dương	phường An Hải, quận An Dương (nay là phường An Dương)	Sở Xây dựng tham mưu thực hiện lựa chọn nhà đầu tư theo NQ 201	7,6	66.402	620	06/2025	300	920	920	07 toà cao 5 tầng. Sau khi lựa chọn NĐT, nghiên cứu điều chỉnh nâng tầng cao lên 14 tầng
3	Dự án Khu nhà ở xã hội tại phường Nam Sơn, quận An Dương (nay là phường An Dương, TP Hải Phòng)	phường An Dương, TP Hải Phòng (nay là phường An Dương)	Sở Xây dựng tham mưu thực hiện lựa chọn nhà đầu tư theo NQ 201	1,8	82.800	900	06/2025			900	tối đa 20 tầng
4	Dự án đầu tư xây dựng Khu NOXH thuộc Khu dân cư, nhà ở công nhân và dịch vụ công nghiệp KCN Tân Trường, huyện Cẩm Giàng	Xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, Hải Dương (nay là xã Mao Điền)	Sở Xây dựng tham mưu thực hiện lựa chọn nhà đầu tư theo NQ 201	4,46	105.000	1.388	6/2025			1.388	4 toà 20 tầng
5	Dự án đầu tư xây dựng NOXH thuộc Khu dân cư mới Cẩm Điền Lương Điền, huyện Cẩm Giàng	Xã Cẩm Điền Lương Điền, huyện Cẩm Giàng (nay là xã Cẩm Giàng)	BQLDA ĐTXD Tây HP chủ trì tham mưu lựa chọn nhà đầu tư trong năm 2025	1,16	50.000	672	6/2025			672	3 toà 15 tầng
II	Dự án NOXH tại quỹ đất 20% trong dự án NOTM										
6	Quỹ 20% thuộc Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	phường Thành Tô, quận Hải An (nay là phường Hải An)	Trung tâm PTQĐTPHP chủ trì tham mưu lựa chọn nhà đầu tư trong năm 2025	0,37	13.083	147	04/2025	70	217	217	01 toà cao 05 tầng. Sau khi lựa chọn NĐT, nghiên cứu điều chỉnh nâng tầng cao
7	Quỹ 20% Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới tại phường Hưng Đạo, phường Đa Phúc, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng	phường Hưng Đạo, phường Đa Phúc, quận Dương Kinh (nay là phường Hưng Đạo)	Trung tâm PTQĐTPHP chủ trì tham mưu lựa chọn nhà đầu tư trong năm 2025	3,56	124.465	1.358	06/2025			1.358	cao 07 tầng
8	Quỹ 20% Dự án mở rộng Khu đô thị - dịch vụ thương mại và nhà ở công nhân Trảng Duệ tại phường An Hải và Lê Lợi, quận An Dương, thành phố Hải Phòng	phường An Hải và Lê Lợi, quận An Dương (nay là phường An Dương)	Trung tâm PTQĐTPHP chủ trì tham mưu lựa chọn nhà đầu tư trong năm 2025	5,4	244.152	2.663	06/2025			2.663	7 đến 15 tầng
9	Quỹ 20% Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị tại phường Hồng Thái, quận An Dương	phường Hồng Thái, quận An Dương (nay là phường An Hải)	Trung tâm PTQĐTPHP chủ trì tham mưu lựa chọn nhà đầu tư trong năm 2025	1,5	51.097	557	06/2025			557	tối đa 7 tầng
10	Quỹ 20% Dự án xây dựng Khu đô thị tại phường An Đồng, phường Đồng Thái và phường Lê Lợi, quận An Dương	phường An Đồng, phường Đồng Thái và phường Lê Lợi, quận An Dương (nay là phường An Dương và phường An Hải)	Trung tâm PTQĐTPHP chủ trì tham mưu lựa chọn nhà đầu tư trong năm 2025	2,8	148.802	1.623	06/2025			1.623	cao tối đa 15 tầng
11	Quỹ 20% Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị tại phường Lê Lợi và phường An Hải, quận An Dương	phường Lê Lợi và phường An Hải, quận An Dương (nay là phường An Hải)	Trung tâm PTQĐTPHP chủ trì tham mưu lựa chọn nhà đầu tư trong năm 2025	1,3	56.277	614	06/2025			614	tối đa 10 tầng

PL 7. DANH SÁCH CÁC KHU VỰC DỰ KIẾN PHÁT TRIỂN NOXH THEO NGHỊ QUYẾT 201

STT	Khu vực/ Vị trí dự kiến	Nhu cầu	Diện tích đất (ha)	Quy mô dự kiến			Dự án theo NQ 04; Đề án 05	Ghi chú
				DT sàn (m2)	Số căn	Số tầng		
I	Khu vực Đông Hải Phòng		57	861.000	12.300			
1	Khu nhà ở xã hội tại phường Hoà Bình (sau trường lái xe Nam Triệu)	Phục vụ nhu cầu khu vực trung tâm hành chính Bắc Sông Cấm; khu vực đô thị phường Thuỷ Nguyên, Thiên Hương, Hoà Bình; người lao động trong KCN VSIP	16,25	161.000	2.300	17-19 tầng		VB 6755/VP-XDCT ngày 29/7/2025; 8615/VP-XDCT ngày 10/9/2025 của VP UBND TP
2	Khu nhà ở xã hội tại ô II.4-6; II.4-7 quy hoạch phân khu số 1; phường Thuỷ Nguyên		8	84.000	1.200	18-20 tầng		VB 8452/VP-XDCT ngày 06/9/2025; 9802/VP-XDCT ngày 07/10/2025
3	Dự án Khu nhà ở xã hội Hoàng Lâm, Phường Thiên Hương		11,94	133.000	1.900	18-20 tầng		VB 5359/VP-XD3 ngày 24/6/2025; 9492/VP-XDCT ngày 30/9/2025
4	Khu nhà ở xã hội tại phường Thuỷ Nguyên (p. Dương Quan cũ)		1,8	70.000	1.000	25 tầng		VB 37/VP-QH ngày 03/01/2025 của VP UBND TP
5	ĐT XD Khu nhà ở xã hội tại phường Dương Kinh, TP Hải Phòng	Phục vụ nhu cầu khu vực đô thị Phường Dương Kinh, Hưng Đạo, Khu kinh tế phía Nam; KKT Đình Vũ - Cát Hải; KCN Đồ Sơn	3,8	77.000	1.100	25 tầng		VB 8614/VP-XDCT ngày 10/9/2025; 9123/VP-XDCT ngày 22/9/2025;
6	Khu thiết chế công đoàn, nhà ở xã hội tại phường An Hải, TP Hải Phòng	Phục vụ nhu cầu khu vực đô thị Phường An Hải; các Khu công nghiệp lân cận	4,8	84.000	1.200	18-20 tầng		Phiếu chuyển văn bản ngày 21/8/2025 của UBND TP; Văn bản số 5262/STC-QLĐTNNs ngày 28/8/2025 của STC
7	Khu nhà ở xã hội tại ô XH1, XH2 tại phường Lê Chân (khu đất 20% agape trả lại)	Phục vụ nhu cầu khu vực đô thị Phường An Biên, Lê Chân	2,8	84.000	1.200	22 tầng	1.200	VB 6756/VP-XDCT ngày 29/7/2025 của VP UBND TP; 8737/VP-XDCT ngày 12/9/2025 (Đang điều chỉnh QH phân khu 15-22 tầng)
8	Dự án ĐT XD NOXH HHP homes tại số 194 Kiều Hạ, P. Đông Hải	Phục vụ nhu cầu khu vực đô thị phường Đông Hải; Hải An; Ngô Quyền; KKT Đình Vũ - Cát Hải	0,8	56.000	800	30 tầng		VB 8618/VP-XDCT ngày 10/9/2025; 10358/VP-XDCT ngày 18/10/2025
9	Quỹ 20% NOXH thuộc Dự án đấu giá quyền sử dụng đất thu hồi tại khu Vung Xéc, phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn (nay là phường Đồ Sơn)	Phục vụ nhu cầu khu vực đô thị Đồ Sơn, Khu kinh tế phía Nam	1,08	21.000	300	15 - 20 tầng		Quỹ 20% của Dự án NOTM đã có QĐ chủ trương đầu tư bàn giao lại thành phố; Văn bản số 7118/VP-XDCT ngày 06/8/2025 của VP UBND TP; QH 03 tầng, đề xuất nâng tầng cao
10	Khu nhà ở xã hội tại phường An Hải, TP Hải Phòng	Phục vụ nhu cầu khu vực đô thị Phường An Hải; các Khu công nghiệp lân cận	5,6	91.000	1.300	25 tầng		Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 05/6/2025 của UBND quận An Dương
II	Khu vực Tây Hải Phòng		7,84	360.070	3.331			
1	Dự án đầu tư xây dựng Khu NOXH thuộc Khu đô thị mới phía Đông thành phố Chí Linh	đáp ứng nhu cầu cho người thu nhập thấp và công nhân lao động Khu công nghiệp Cộng Hòa thuộc địa bàn thành phố Chí Linh cũ	2,89	103.000	760	09 tầng		Quỹ 20% của Dự án NOTM đã có QĐ chủ trương đầu tư bàn giao lại thành phố; QH 09 tầng. Vị trí dự án cạnh KCN Cộng Hòa
2	Khu NOXH thuộc Khu dân cư Trái Bầu, phường Lê Thanh Nghị;	đáp ứng nhu cầu cho người thu nhập thấp thuộc địa bàn thành phố Hải Dương cũ	0,58	18.100	227	18 tầng		Quỹ 20% của Dự án NOTM đã có QĐ chủ trương đầu tư bàn giao lại thành phố; QH 18 tầng
3	Dự án NOXH thuộc Khu dân cư Ngọc Châu		1,08	92.300	804	21 tầng		Quỹ 20% của Dự án NOTM đã có QĐ chủ trương đầu tư bàn giao lại thành phố; dự kiến QH 21 tầng
4	Dự án NOXH thuộc Khu đô thị Phú Quý		3,29	146.670	1.540	21 tầng		Phiếu chuyển văn bản 622 ngày 27/8/2025 của UBND TP; Quỹ 20% của Dự án NOTM đã có QĐ chủ trương đầu tư bàn giao lại thành phố; QH 21 tầng
	Tổng:		65		15.631			



**PL8: DANH MỤC QUỸ ĐẤT TRONG CÁC DỰ ÁN CÓ 20% ĐẤT NHÀ Ở XÃ HỘI KHU VỰC PHÍA TÂY THÀNH PHỐ NGHỆ AN
CỨU CHUYỂN ĐỔI**

TT	Tên dự án	Tổng quy mô dự án (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở XH (ha)	Ghi chú
	Tổng cộng:	573,78	31,18	
I	Đã có quỹ đất sạch, CĐT đã cơ bản đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, đủ điều kiện nghiên cứu chuyển đổi	262,34	17,53	
1	Khu nhà ở cho công nhân và người có thu nhập thấp phường Ái Quốc	27,6	3,32	
2	Khu đô thị sinh thái ven sông Thái Bình (ecorivers) - (nay là phường Tân Hưng)	56,3	6,25	
3	Khu đô thị mới Bắc Cầu Hàn (phân khu 1) - (nay là xã Thái Tân)	85,25	1,66	
4	Khu dân cư dịch vụ thương mại phía Bắc phường Phú Thù (giai đoạn 1) - (nay là phường Nhị Chiều)	37,02	2,62	
5	KDC Liễu Trảng, phường Tân Hưng	3,73	0,2	
6	Khu dân cư mới xã Phúc Thành (nay là xã Nam An Phú)	12,6	1,0	
7	Khu dân cư mới xã An Phú (nay là xã Trần Liễu)	9,05	0,77	
8	KDC phía Đông đường Tân Dân (nay là phường Việt Hòa)	6,4	0,59	
9	Khu phố thương mại dịch vụ Ghẽ xã Tân Trường (nay là xã Mao Điền)	24,39	1,12	
II	Dự án đang trong giai đoạn GPMB, chưa đầu tư xây dựng HTKT	311,44	13,65	
1	Khu đô thị sinh thái thành công (Giai đoạn 2) - (nay là xã Long Xuyên)	74,7	2,44	
2	Khu đô thị thương mại Lai Cách, huyện Cẩm Giàng - nay là phường Việt Hòa	50,2	1,6	
3	Khu đô thị mới Xuân Dương (nay là phường Tứ Minh)	30,64	1,78	
4	Khu đô thị mới phía Nam Cầu Hàn (nay là phường Việt Hòa)	12,58	0,95	
5	Khu đô thị mới Thạch Khê, TP Hải Dương (nay là phường Thạch Khê)	30,1	2,33	
6	Khu sinh thái Chí Linh, phường Chí Minh (Giai đoạn 1) - nay là phường Chú Văn An)	57,42	2,01	
7	Khu đô thị Văn An, phường Văn An (nay là phường Chu Văn An)	36	2,1	
8	Khu dân cư mới phía Nam thị trấn Kẻ Sắt (nay là xã Kẻ Sắt)	19,8	0,44	